

KẾ HOẠCH

Giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình Giảm nghèo bền vững trên địa bàn quận Gò Vấp giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 791/KH-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình Giảm nghèo bền vững Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2025,

Ủy ban nhân dân quận ban hành Kế hoạch giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình Giảm nghèo bền vững trên địa bàn quận Gò Vấp giai đoạn 2021 - 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Giám sát, đánh giá việc rà soát thường xuyên và định kỳ, xác định và quản lý danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát mức chuẩn hộ cận nghèo nhằm đảm bảo đúng đối tượng, kịp thời và đầy đủ; công tác triển khai thực hiện các nguồn vốn, chính sách và giải pháp hỗ trợ giảm nghèo đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát mức chuẩn hộ cận nghèo.

- Giám sát, đánh giá những thông tin liên quan; thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình; tổng hợp các kiến nghị, phối hợp cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết; đồng thời, đề xuất các giải pháp để thực hiện hiệu quả, nhằm đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu và lộ trình giảm nghèo tại địa phương.

- Giám sát, đánh giá mức độ đạt được so với mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể trong Chương trình Giảm nghèo bền vững Quận giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch thực hiện hằng năm.

2. Yêu cầu

- Giám sát đảm bảo tính rõ ràng, đầy đủ theo đúng nội dung đề cương giám sát; có căn cứ trong việc đánh giá, kết luận, kiến nghị sau khi giám sát. Kết quả giám sát được thông báo bằng văn bản, kèm số liệu thực hiện theo đúng mẫu biểu quy định.

- Việc đánh giá phải đảm bảo bám sát kế hoạch chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra của giai đoạn 2021 - 2025 và hằng năm.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi áp dụng: Trên địa bàn 16 phường.

2. Đối tượng áp dụng

- Chủ Chương trình, cơ quan chủ quản Chương trình ở phường.
- Các cơ quan, đơn vị, địa phương và đối tượng tham gia thực hiện Chương trình.

- Các tổ chức và cá nhân liên quan.

III. VỀ GIÁM SÁT THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁM NGHÈO BỀN VỮNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN GÒ VẤP GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Nội dung giám sát

- Việc triển khai thực hiện quy trình khảo sát, xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2021 - 2025 và hằng năm.

- Việc rà soát định kỳ hằng năm về cập nhật tăng, giảm hộ nghèo, hộ cận nghèo và thành viên hằng năm (hộ mới thoát mức chuẩn hộ cận nghèo, hộ chuyển nhóm, hộ chuyển đi, hộ mới phát sinh và tăng, giảm thành viên hộ....).

- Kết quả thực hiện các chính sách và giải pháp hỗ trợ giảm nghèo đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát mức chuẩn hộ cận nghèo đảm bảo thực hiện đúng đối tượng, kịp thời và đầy đủ.

- Công tác phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện cho vay vốn đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát mức chuẩn hộ cận nghèo từ nguồn vốn cho vay hỗ trợ giảm nghèo, chương trình cho vay giải quyết việc làm (Quỹ Quốc gia về việc làm và nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm Thành phố) và Quỹ Hỗ trợ giải quyết việc làm cho người có đất bị thu hồi để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố (Quỹ 34).

- Công tác kiện toàn, ban hành quy chế làm việc của Ban Giám nghèo bền vững.

- Tình hình tổ chức và hoạt động của Tổ tự quản giảm nghèo bền vững.

- Công tác thông tin, tuyên truyền về chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo và các chính sách và giải pháp hỗ trợ cho hộ trong Chương trình Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và hằng năm.

- Trách nhiệm của các phòng, ban ngành chức năng, Ủy ban nhân dân phường thực hiện cơ chế hoạt động của Chương trình theo phương pháp đa chiều.

2. Phương pháp giám sát

- Thu thập các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của địa phương về thực hiện Chương trình; báo cáo giám sát, đánh giá và các tài liệu liên quan.

- Khảo sát, kiểm tra thực địa.

- Tham vấn cán bộ phường, khu phố: Cấp ủy, Ủy ban nhân dân, thành viên Ban Giám nghèo bền vững, Trưởng khu phố.

- Tham vấn các đối tượng thụ hưởng để đánh giá mức độ tiếp cận và thụ hưởng Chương trình.

3. Các bước giám sát

a) Ủy ban nhân dân quận (Ban Giám nghèo bền vững):

- Thông báo cho Ủy ban nhân dân phường về kế hoạch giám sát.

- Thu thập, nghiên cứu, đánh giá báo cáo của Ủy ban nhân dân phường về tình hình triển khai thực hiện Chương trình.

- Tiến hành giám sát trực tiếp phường và khảo sát trực tiếp đối tượng thụ hưởng các chính sách hỗ trợ giảm nghèo.

- Tổng hợp, báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Thường trực

Ban Chỉ đạo Chương trình Giảm nghèo bền vững Thành phố) về kết quả giám sát thực hiện Chương trình hằng năm (theo Phụ lục 01 và Phụ lục 03).

b) Ủy ban nhân dân phường:

- Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình.
- Thu thập các tài liệu liên quan.
- Tham vấn các đối tượng về mức độ tiếp cận và thụ hưởng chính sách hỗ trợ giảm nghèo.

IV. VỀ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN GÒ VẤP GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Nội dung đánh giá

a) Đánh giá hằng năm

- Đánh giá công tác quản lý Chương trình trong năm thực hiện gồm: Kết quả xây dựng chính sách quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; công tác điều phối, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện; hoạt động truyền thông, thông tin và theo dõi, giám sát, đánh giá Chương trình; công tác chấp hành chế độ giám sát của cơ quan dân cử.

- Tình hình huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.
- Mức độ đạt được kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ so với kế hoạch hằng năm, giai đoạn 5 năm được cấp có thẩm quyền giao.
- Tồn tại, vướng mắc phát sinh và nguyên nhân.
- Phương hướng, giải pháp thực hiện năm tiếp theo.

b) Đánh giá giữa kỳ Chương trình

- Đánh giá công tác quản lý Chương trình, gồm: Kết quả xây dựng chính sách quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; công tác điều hành, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện chương trình; hoạt động truyền thông, thông tin và theo dõi, giám sát, đánh giá Chương trình; công tác chấp hành chế độ giám sát của cơ quan dân cử.

- Tình hình huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.
- Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ gồm: Sự phù hợp của kết quả thực hiện Chương trình so với mục tiêu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; mức độ hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình đến thời điểm đánh giá so với kế hoạch giai đoạn 5 năm.

- Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.
- Đề xuất các giải pháp thực hiện Chương trình từ thời điểm đánh giá đến năm cuối giai đoạn 5 năm, bao gồm đề xuất điều chỉnh Chương trình (nếu có).

c) Đánh giá kết thúc Chương trình

- Đánh giá công tác quản lý Chương trình, gồm: Kết quả xây dựng hệ thống chính sách quản lý, tổ chức thực hiện; công tác điều hành, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện; hoạt động truyền thông, thông tin và theo dõi, giám sát, đánh giá Chương trình; công tác chấp hành chế độ giám sát của cơ quan dân cử.

- Đánh giá kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.
- Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể của Chương trình so với mục tiêu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đánh giá tác động và hiệu quả của Chương trình đối với phát triển kinh tế - xã hội; tính bền vững của chương trình; bình đẳng giới; môi trường, sinh thái (nếu có).

- Bài học rút ra sau quá trình thực hiện Chương trình, đề xuất khuyến nghị cần thiết để duy trì kết quả đã đạt được của Chương trình và các biện pháp để giảm thiểu các tác động tiêu cực về xã hội, môi trường (nếu có).

d) Đánh giá đột xuất về Chương trình

- Nội dung đánh giá đột xuất thực hiện theo nội dung đánh giá hằng năm.

- Xác định những phát sinh ngoài dự kiến (nếu có), nguyên nhân phát sinh ngoài dự kiến và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; ảnh hưởng của những phát sinh đến việc thực hiện Chương trình, khả năng hoàn thành mục tiêu của Chương trình.

2. Các bước đánh giá

a) Báo cáo của Ủy ban nhân dân phường

Ủy ban nhân dân phường xây dựng Báo cáo đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ, kết thúc và hằng năm, đột xuất (nếu có) (theo Phụ lục 02 và Phụ lục 03) và gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (Thường trực Ban Giám nghèo bền vững) quận.

b) Báo cáo của Ủy ban nhân dân quận

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (Thường trực Ban Giám nghèo bền vững) quận tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân quận Báo cáo đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ, kết thúc và hằng năm, đột xuất (nếu có) (theo Phụ lục 02 và Phụ lục 03) để gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình Giảm nghèo bền vững Thành phố) và các sở, ngành liên quan.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN GÒ VẤP GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Báo cáo giám sát

Trong thời gian 15 ngày làm việc sau khi kết thúc đợt giám sát, Ủy ban nhân dân quận tổng hợp thông tin, báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình Giảm nghèo bền vững Thành phố) về kết quả giám sát thực hiện Chương trình Giảm nghèo bền vững hằng năm.

2. Báo cáo đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ, kết thúc và hằng năm, đột xuất

- Trước ngày 25 tháng 11 năm 2022, Ủy ban nhân dân quận gửi báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình Giảm nghèo bền vững Thành phố) để tổng hợp Báo cáo đánh giá đầu kỳ (năm 2022).

- Trước ngày 25 tháng 8 năm 2023, Ủy ban nhân dân quận gửi báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình Giảm nghèo bền vững Thành phố) để tổng hợp Báo cáo đánh giá giữa kỳ (giai đoạn 2021 - 2023).

- Trước ngày 25 tháng 8 năm 2025, Ủy ban nhân dân quận gửi báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình

Giảm nghèo bền vững Thành phố) để tổng hợp **Báo cáo đánh giá kết thúc (giai đoạn 2021 - 2025)**.

- Trước ngày 25 tháng 11 hằng năm, Ủy ban nhân dân quận gửi báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình Giảm nghèo bền vững Thành phố) để tổng hợp **Báo cáo đánh giá hằng năm**.

- Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Hình thức báo cáo: Bằng bản giấy và bản điện tử.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (Thường trực Ban Giảm nghèo bền vững Quận)

- Tham mưu trình Ủy ban nhân dân Quận ban hành Kế hoạch giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình Giảm nghèo bền vững trên địa bàn quận giai đoạn 2021 - 2025.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai công tác giám sát thực hiện Chương trình Giảm nghèo bền vững Quận hằng năm.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp thực hiện giám sát, đánh giá Chương trình Giảm nghèo bền vững tại địa phương giai đoạn 2021 - 2025 và hằng năm.

- Báo cáo kết quả giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình Giảm nghèo bền vững Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2025 và hằng năm gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình Giảm nghèo bền vững Thành phố).

2. Các phòng, ban ngành Quận (chủ trì, quản lý, tham gia thực hiện các chính sách và giải pháp đảm bảo thực hiện Chương trình)

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (Thường trực Ban Giảm nghèo bền vững Quận) tham gia giám sát, đánh giá; triển khai các phường thực hiện giám sát, đánh giá; tổng hợp kết quả thực hiện theo các chỉ số thiếu hụt do phòng, ban ngành chủ trì, quản lý, tham gia thực hiện.

- Báo cáo kết quả thực hiện đối với các chỉ số thiếu hụt do phòng, ban ngành chủ trì, quản lý, tham gia thực hiện gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (Thường trực Ban Giảm nghèo bền vững Quận) tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân quận.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Quận và các tổ chức chính trị - xã hội Quận

Chỉ đạo, thông tin theo hệ thống tổ chức, đơn vị để tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giám sát và cùng tham gia phối hợp thực hiện.

4. Ủy ban nhân dân 16 phường

- Chủ động xây dựng, phê duyệt kế hoạch và phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp thực hiện giám sát, đánh giá Chương trình Giảm nghèo bền vững tại địa phương giai đoạn 2021 - 2025 và hằng năm.

- Báo cáo kết quả giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và hằng năm gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (Thường trực Ban Giảm nghèo bền vững) quận.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí giám sát từ nguồn kinh phí lãi điều tiết nguồn vốn cho vay Hỗ trợ giảm nghèo, nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm của địa phương và nguồn ngân sách địa phương hỗ trợ.

Ủy ban nhân dân quận đề nghị các phòng, ban ngành Quận, Ủy ban nhân dân phường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp tập trung triển khai thực hiện và thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ tiến độ thực hiện./.

Nơi nhận:

- BCD CT GNBV TP;
- Sở LĐ-TB và XH;
- Chủ tịch UBND quận;
- UB.MTTQ VN và các đoàn thể quận;
- Thành viên Ban GNBV quận;
- UBND 16 phường;
- Lưu: VT, PLĐT BXH (Dung).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Thị My Thu

Phụ lục 01:**CƠ QUAN GIÁM SÁT****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-

....., ngày tháng năm

**BÁO CÁO GIÁM SÁT
Chương trình giảm nghèo bền vững thành phố năm....**

*

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NỘI DUNG GIÁM SÁT**1. Tên đoàn giám sát:****2. Đối tượng giám sát:****3. Thời gian giám sát:****4. Địa bàn giám sát:****5. Nội dung giám sát:**

- Việc triển khai thực hiện quy trình khảo sát, xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo Thành phố giai đoạn 2021 - 2025 và hằng năm.

- Việc rà soát định kỳ hằng năm về cập nhật tăng, giảm hộ nghèo, hộ cận nghèo và thành viên hằng năm (hộ mới thoát mức chuẩn hộ cận nghèo, hộ chuyển nhóm, hộ chuyển đi, hộ mới phát sinh và tăng, giảm thành viên hộ....).

- Kết quả thực hiện các chính sách và giải pháp hỗ trợ giảm nghèo của Thành phố đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát mức chuẩn hộ cận nghèo đảm bảo thực hiện đúng đối tượng, kịp thời và đầy đủ.

- Công tác phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện cho vay vốn hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát mức chuẩn hộ cận nghèo từ nguồn vốn cho vay Hỗ trợ giảm nghèo, chương trình cho vay giải quyết việc làm (Quỹ Quốc gia về việc làm và nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm Thành phố) và Quỹ Hỗ trợ giải quyết việc làm cho người có đất bị thu hồi để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố (Quỹ 34).

- Công tác kiện toàn, ban hành quy chế làm việc của Ban giảm nghèo bền vững.

- Tình hình tổ chức và hoạt động của Tổ tự quản giảm nghèo bền vững.

- Công tác thông tin, tuyên truyền về chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo và các chính sách và giải pháp hỗ trợ cho hộ trong Chương trình Giảm nghèo bền vững Thành phố giai đoạn 2021 - 2025 và hằng năm.

- Trách nhiệm của các ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện

cơ chế hoạt động của Chương trình theo phương pháp đa chiều.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT

1. Kết quả thực hiện các nội dung giám sát: chi tiết theo các nội dung tại khoản 5 Mục I, trong đó cần làm rõ tình hình thực hiện, kết quả thực hiện Chương trình.

2. Tình hình thực hiện những kiến nghị của lần giám sát trước (nếu có)

3. Tồn tại, vướng mắc

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

2. Tồn tại

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

2. Kiến nghị

Nơi nhận:

-.....

-.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 02:

CƠ QUAN BÁO CÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ

**Thực hiện Chương trình Giảm nghèo bền vững Thành phố
đầu kỳ, giữa kỳ, kết thúc và hằng năm, đột xuất**

*

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH, QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành Chương trình

- Đánh giá công tác kiện toàn Ban chỉ đạo ở các cấp.
- Đánh giá tình hình chỉ đạo của cấp có thẩm quyền ở các cấp.
- Đánh giá mức độ đầy đủ, kịp thời của các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chương trình.

2. Công tác quản lý thực hiện Chương trình

- Đánh giá công tác phối hợp giữa các sở ngành, các cấp trong tổ chức thực hiện hoạt động của Chương trình.
- Đánh giá tình hình thực hiện công tác kiểm tra và giám sát, đánh giá.

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH

1. Đánh giá hằng năm

- a) Đánh giá công tác quản lý chương trình trong năm thực hiện gồm: Kết quả xây dựng chính sách quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; công tác điều phối, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện; hoạt động truyền thông, thông tin và theo dõi, giám sát, đánh giá Chương trình; công tác chấp hành chế độ giám sát của cơ quan dân cử.
- b) Tình hình huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.
- c) Mức độ đạt được kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ so với kế hoạch hằng năm, giai đoạn 5 năm được cấp có thẩm quyền giao.
- d) Tồn tại, vướng mắc phát sinh và nguyên nhân.
- đ) Phương hướng, giải pháp thực hiện năm tiếp theo.

2. Đánh giá giữa kỳ Chương trình

- a) Đánh giá công tác quản lý Chương trình, gồm: Kết quả xây dựng chính sách quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; công tác điều hành, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; hoạt động truyền thông, thông tin và theo dõi, giám sát, đánh giá Chương trình; công tác chấp hành chế độ giám sát của cơ quan dân cử.
- b) Tình hình huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.

c) Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ gồm: Sự phù hợp của kết quả thực hiện Chương trình so với mục tiêu Chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; mức độ hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình đến thời điểm đánh giá so với kế hoạch giai đoạn 5 năm.

d) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

đ) Đề xuất các giải pháp thực hiện Chương trình từ thời điểm đánh giá đến năm cuối giai đoạn 5 năm, bao gồm đề xuất điều chỉnh Chương trình (nếu có).

3. Đánh giá kết thúc Chương trình

a) Đánh giá công tác quản lý Chương trình, gồm: Kết quả xây dựng hệ thống chính sách quản lý, tổ chức thực hiện; công tác điều hành, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện; hoạt động truyền thông, thông tin và theo dõi, giám sát, đánh giá Chương trình; công tác chấp hành chế độ giám sát của cơ quan dân cử.

b) Đánh giá kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.

c) Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể của Chương trình so với mục tiêu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Đánh giá tác động và hiệu quả của Chương trình đối với phát triển kinh tế - xã hội; tính bền vững của Chương trình; bình đẳng giới; môi trường, sinh thái (nếu có).

đ) Bài học rút ra sau quá trình thực hiện chương trình và đề xuất khuyến nghị cần thiết để duy trì kết quả đã đạt được của Chương trình; các biện pháp để giảm thiểu các tác động tiêu cực về xã hội, môi trường (nếu có).

4. Đánh giá đột xuất về chương trình

a) Nội dung quy định tại khoản 1 Mục II này.

b) Xác định những phát sinh ngoài dự kiến (nếu có), nguyên nhân phát sinh ngoài dự kiến và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; ảnh hưởng của những phát sinh đến việc thực hiện chương trình, khả năng hoàn thành mục tiêu của chương trình.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

a) Kết quả thực hiện các mục tiêu

b) Việc thiết kế Chương trình

c) Việc bố trí nguồn lực thực hiện

d) Về tiến độ thực hiện

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

3. Bài học kinh nghiệm

- Bài học kinh nghiệm trong chỉ đạo, điều hành, và quản lý Chương trình.

- Bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình.

IV. CÁC ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị điều chỉnh mục tiêu và thiết kế

- Đề xuất về điều chỉnh, hoàn thiện nội dung Chương trình trên các phương diện: mục tiêu, đối tượng thụ hưởng, các hoạt động, cơ chế thực hiện, nguồn vốn;
- Đề xuất về đối tượng hưởng lợi của Chương trình (cách xác định đối tượng, các đối tượng cần bổ sung...).

2. Đề xuất bố trí vốn và cơ chế huy động vốn

- Đề xuất cơ chế, chính sách, giải pháp bố trí và phân bổ vốn đảm bảo đủ và kịp thời lượng vốn cho thực hiện Chương trình.
- Đề xuất về cơ chế quản lý tài chính phù hợp để thúc đẩy tiến độ và kết quả thực hiện Chương trình.

3. Đề xuất về chỉ đạo, điều hành và quản lý Chương trình

- Đề xuất hoàn thiện cơ chế chỉ đạo, điều hành và phối kết hợp của các sở, ngành và các cấp trong triển khai thực hiện Chương trình.
- Đề xuất về hoàn thiện cách thức tổ chức, quản lý thực hiện Chương trình (hệ thống tổ chức quản lý: nhân lực, bộ máy, trang thiết bị, chế độ chính sách; công tác kiểm tra và giám sát, đánh giá.).
- Đề xuất khen thưởng các địa phương có kết quả xuất sắc trong tổ chức thực hiện Chương trình; các mô hình cần nhân rộng.

Nơi nhận:

-....
-....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(ký tên, đóng dấu)

